

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HSST
Ngày: 25/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm dân nhân:

1. Ông Trần Quang Lưu.
2. Bà Lê Thị Xuân.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên toà: Ông Chu Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 29/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐ-TA ngày 11/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn V C, Sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Đ T, xã M A, huyện L N, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn V C, sinh năm 1945; con bà Trương T B, sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình; Vợ: Lưu T H, sinh năm 1989, con: có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018.

- Tiền án: 01.

Tại bản án số 40 ngày 25/12/2009, Tòa án nhân dân huyện P L, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ra trại ngày 21/7/2010, chưa chấp hành xong án phí.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/12/2020 đến ngày 18/12/2020 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Ngày 24/3/2021 bị bắt tạm

giam đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn C Đ, sinh năm 1988; HKTT: Thôn Đ X, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/12/2020 Nguyễn V C, sinh năm 1986; HKTT: Thôn Đ T, xã M A, huyện L N, tỉnh Bắc Giang đi xuống khu công nghiệp Đ Đồng - Hoàn Sơn để tìm việc làm. Đến khoảng 15 giờ ngày 10/12/2020, C đi bộ lên khu vực phố Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi qua cửa hàng rửa xe Đ Xoan của anh Nguyễn C Đ, sinh năm 1988, HKTT: Thôn Đ X, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99C1 - 455.53 màu xanh - đen - bạc, đăng ký xe mang tên Nguyễn C T - sinh năm 1991 (là em ruột anh Đ) đang dựng chân chống phụ, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, dựng trước cửa nhà. Quan sát không có ai xung quanh, nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Ngay sau đó, C dắt lùi chiếc xe xuống đường rồi ngồi lên xe đề nổ, khi C vừa nổ được máy xe thì anh Đ từ trong nhà đi ra phát hiện nên nhanh chóng không chế bắt giữ và báo cho Công an giải quyết.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 99C1-455.53 và thu của C 01 ví da nam trong đó có 230.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i.

Tại Bản kết luận định giá số 115 ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc BKS: 99C1-455.53. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là: 16.000.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

+ Ngày 22/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn C Đ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc BKS: 99C1 - 455.53. Anh Đ đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

+ Đối với 01 ví da nam trong đó có 230.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i thu giữ của C, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo: Nguyễn V C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn V C khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận đã trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc BKS: 99C1 - 455.53 của anh Nguyễn C Đ có trị

giá là: 16.000.000 đồng. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại là anh Nguyễn C Đ trình bày: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/12/2020, tại cửa hàng rửa xe Đ X của gia đình anh ở Thôn Đ X, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh. Anh đã bị Nguyễn V C trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc BKS: 99C1 - 455.53 trị giá 16.000.000 đồng. Do đến nay anh đã được nhận lại tài sản trộm cắp nên về trách nhiệm dân sự anh không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự anh đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đ diện VKSND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 28/4/2021. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn V C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn V C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/03/2021 nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020 đến ngày 18/12/2020. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Nguyễn C Đ không yêu cầu nên không xem xét.

* *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn V C 01 ví da nam trong đó có 230.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản tài liệu có trong hồ sơ, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/12/2020, tại cửa hàng rửa xe Đ

X của anh Nguyễn C Đ - sinh năm 1988, ở Thôn Đ X, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn V C đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc BKS: 99C1 - 455.53 trị giá 16.000.000 đồng của anh Đ.

Hành vi của bị cáo C đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng sự sợ hãi của chủ tài sản để chiếm đoạt tài sản. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được có tổng giá trị là 16.000.000 đồng. Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn V C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội vào ban ngày, ở nơi dân cư đông đúc, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, manh động, coi thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức, nhưng không chịu rèn luyện bản thân lao động chân chính, do không kiềm chế được lòng tham của bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại là anh Nguyễn C Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn C Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 ví da nam trong đó có 230.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i thu giữ của C, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm

tội và mong muốn được xin lại nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn V C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn V C 18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/03/2021 nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 10/12/2020 đến ngày 18/12/2020. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo C.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Không xem xét giải quyết.

- *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn V C 01 ví da nam trong đó có 230.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn V C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Hà